

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 01 (07H00)

PHÒNG 01 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.001	Huỳnh Thị	Ái	16/11/2004	Quảng Nam	Nữ		
2	25UED06.002	Alăng Thị	Ái	10/4/2004	Quảng Nam	Nữ		
3	25UED06.003	Trần Thị Trúc	An	23/5/2005	Đà Nẵng	Nữ		
4	25UED06.004	Cao Văn	An	23/5/2006	Quảng Nam	Nam		
5	25UED06.005	Bùi Thị	An	15/4/2005	Thanh Hóa	Nữ		
6	25UED06.006	Lưu Nguyễn Bình	An	07/10/2004	Đà Nẵng	Nữ		
7	25UED06.007	Huỳnh Bảo	An	23/9/2004	Quảng Nam	Nữ		
8	25UED06.008	Lê Thị Vân	Anh	11/6/2006	Nam Định	Nữ		
9	25UED06.009	Hoàng Thị Phương	Anh	25/8/2004	Nghệ An	Nữ		
10	25UED06.010	Đoàn Thị Tú	Anh	28/5/2005	Quảng Trị	Nữ		
11	25UED06.011	Phạm Phước Châu	Anh	01/7/2005	Đà Nẵng	Nữ		
12	25UED06.012	Nguyễn Thị Minh	Anh	06/8/2006	Quảng Nam	Nữ		
13	25UED06.013	Nguyễn Thị Tú	Anh	24/6/2004	Quảng Nam	Nữ		
14	25UED06.014	Nguyễn Nhật	Anh	22/9/2005	Đà Nẵng	Nữ		
15	25UED06.015	Lê Quang Việt	Anh	17/12/2003	Hà Tĩnh	Nam		
16	25UED06.016	Phạm Thị Phi	Anh	12/01/2003	Quảng Nam	Nữ		
17	25UED06.017	Trần Thị Mai	Anh	21/10/2003	Quảng Nam	Nữ		
18	25UED06.018	Trần Đặng Ngọc	Anh	25/12/2004	Hà Nội	Nữ		
19	25UED06.019	Nguyễn Thị Phương	Ánh	25/11/2002	Đà Nẵng	Nữ		
20	25UED06.020	Trần Nguyệt	Ánh	28/3/2007	Hà Tĩnh	Nữ		
21	25UED06.021	Lê Ngọc	Ánh	02/8/2004	Quảng Ngãi	Nữ		
22	25UED06.022	Bùi Hồng	Ánh	30/11/2004	Điện Biên	Nữ		
23	25UED06.023	Nguyễn Gia	Bảo	18/8/2004	Phú Yên	Nam		
24	25UED06.024	Trương Công	Bảo	01/01/2001	Quảng Nam	Nam		
25	25UED06.025	Phạm Hoàng Gia	Bảo	19/01/2001	Quảng Nam	Nam		
26	25UED06.026	Lữ Ngọc	Bích	17/3/2005	Đà Nẵng	Nữ		

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
27	25UED06.027	Phan Duy	Bình	25/9/2002	Quảng Nam	Nam		
28	25UED06.028	Lê Thị	Bình	28/11/2004	Quảng Bình	Nữ		
29	25UED06.029	Lê Thanh	Bình	15/11/2005	Đà Nẵng	Nam		

Ấn định danh sách này có 29 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 02 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.030	Nguyễn Thị Ngọc	Bình	06/01/2003	Quảng Nam	Nữ		
2	25UED06.031	Huỳnh Ngọc	Bôn	15/3/2004	Đà Nẵng	Nam		
3	25UED06.032	Phạm Văn	Bưởi	01/6/2004	Quảng Nam	Nam		
4	25UED06.033	Arát Thị Co	Ca	19/4/2004	Quảng Nam	Nữ		
5	25UED06.034	Lê Thị Bảo	Châu	12/8/2005	Quảng Trị	Nữ		
6	25UED06.035	Trần Hữu	Châu	29/02/2004	Bình Định	Nam		
7	25UED06.036	Nguyễn Lê Quỳnh	Chi	30/10/2004	Nghệ An	Nữ		
8	25UED06.037	Trần Hoàng Ngọc	Chi	28/02/2006	Gia Lai	Nữ		
9	25UED06.038	Phạm Thị Hiền	Chi	05/02/2005	Đà Nẵng	Nữ		
10	25UED06.039	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	14/5/2004	Quảng Nam	Nữ		
11	25UED06.040	Tạ Thị Kim	Chi	30/9/2005	Quảng Ngãi	Nữ		
12	25UED06.041	Đinh Thị Hoàng	Chinh	29/9/2001	Phú Thọ	Nữ		
13	25UED06.042	Trần Thành	Công	19/8/2005	Đà Nẵng	Nam		
14	25UED06.043	Giáp Trần Khánh	Đan	19/6/2006	Đà Nẵng	Nữ		
15	25UED06.044	Nguyễn Xuân Tuấn	Đạt	08/12/2002	Hà Tĩnh	Nam		
16	25UED06.045	Phạm Thị	Diễm	27/3/2004	Quảng Nam	Nữ		
17	25UED06.046	Bùi Thị Ngọc	Diệp	31/8/2005	Hà Tĩnh	Nữ		
18	25UED06.047	Nguyễn Ngọc	Diệp	25/12/2006	Hà Tĩnh	Nữ		
19	25UED06.048	Nguyễn Hoàng Ngọc	Diệp	17/10/2006	Nghệ An	Nữ		
20	25UED06.049	Trần Ngọc	Định	05/4/2003	Đà Nẵng	Nam		
21	25UED06.050	Nguyễn Thị Hiền	Dịu	26/10/2005	Gia Lai	Nữ		
22	25UED06.051	Đoàn Thị Thanh	Dịu	08/8/2005	Quảng Bình	Nữ		
23	25UED06.052	Đinh Thái	Doang	07/7/2006	Quảng Ngãi	Nam		
24	25UED06.053	Nguyễn Bá	Đức	18/10/2003	Bắc Giang	Nam		
25	25UED06.054	Nguyễn Thị Thùy	Dung	17/7/2006	Quảng Nam	Nữ		

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.055	Võ Thị Khánh	Dung	14/6/2004	Quảng Nam	Nữ		
27	25UED06.056	Mai Thị Thuỳ	Dung	08/01/2005	Thanh Hóa	Nữ		
28	25UED06.057	Nguyễn Tấn	Dũng	19/5/2004	Quảng Nam	Nam		

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 03 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.058	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	02/6/2004	Quảng Nam	Nữ		
2	25UED06.059	Trần Nguyễn Khánh	Dương	02/02/2004	Đà Nẵng	Nam		
3	25UED06.060	Hồ Bảo	Duy	26/5/2002	Quảng Nam	Nam		
4	25UED06.061	Đình Văn	Duy	07/12/2004	Quảng Nam	Nam		
5	25UED06.062	Lê Hải	Duyên	02/10/2006	Đà Nẵng	Nữ		
6	25UED06.063	Phạm Thị	Duyên	03/5/2005	Nghệ An	Nữ		
7	25UED06.064	Lê Thị Mỹ	Duyên	29/01/2003	Gia Lai	Nữ		
8	25UED06.065	Bùi Thị	Duyên	12/7/2004	Quảng Nam	Nữ		
9	25UED06.066	Đàm Thị Mỹ	Duyên	27/9/2003	Hải Dương	Nữ		
10	25UED06.067	Nguyễn Thị Hương	Giang	01/3/2006	Quảng Nam	Nữ		
11	25UED06.068	Phơ Loong	Giang	15/6/2006	Quảng Nam	Nữ		
12	25UED06.069	Phạm Thị	Giang	01/02/2005	Thanh Hóa	Nữ		
13	25UED06.070	Võ Thị Kiều	Giang	03/6/2004	Quảng Nam	Nữ		
14	25UED06.071	Cao Thị Hương	Giang	17/10/1999	Đà Nẵng	Nữ		
15	25UED06.072	A Lăng	Giáp	06/01/2004	Quảng Nam	Nam		
16	25UED06.073	Nguyễn Thị Thu	Hà	01/3/2004	Hà Tĩnh	Nữ		
17	25UED06.074	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	25/5/2004	Đà Nẵng	Nữ		
18	25UED06.075	Lê Thị Diễm	Hà	23/5/2004	Quảng Nam	Nữ		
19	25UED06.076	Nguyễn Thị Ngân	Hà	19/4/2004	Đà Nẵng	Nữ		
20	25UED06.077	Phạm Thị	Hà	11/9/2005	Hà Tĩnh	Nữ		
21	25UED06.078	Phan Ngọc	Hà	10/7/2006	Đà Nẵng	Nữ		
22	25UED06.079	Thái Duy	Hải	04/7/2002	Kon Tum	Nam		
23	25UED06.080	Nguyễn Đại	Hải	01/7/2002	Đà Nẵng	Nam		
24	25UED06.081	Trần Minh Gia	Hân	26/3/2005	Quảng Nam	Nữ		
25	25UED06.082	Võ Thị Ngọc	Hân	05/10/2006	Quảng Nam	Nữ		

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.083	Nguyễn Nho Nhật	Hân	22/10/2004	Quảng Nam	Nữ		
27	25UED06.084	Trần Thị	Hằng	20/9/2006	Quảng Ngãi	Nữ		
28	25UED06.085	Dương Thúy	Hằng	20/10/2004	Đà Nẵng	Nữ		

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 01 (07h00)

PHÒNG 04 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.086	Hoàng Thị Thu	Hằng	26/01/2004	Thanh Hóa	Nữ		
2	25UED06.087	Nguyễn Thị Mỹ	Hằng	21/7/2004	Hà Tĩnh	Nữ		
3	25UED06.088	Lê Thị Mỹ	Hạnh	24/02/2006	Gia Lai	Nữ		
4	25UED06.089	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	25/3/2004	Gia Lai	Nữ		
5	25UED06.090	Phan Thị Hồng	Hạnh	06/02/2003	Đà Nẵng	Nữ		
6	25UED06.091	Phan Thị Hồng	Hào	23/11/1992	Thừa Thiên Huế	Nữ		
7	25UED06.092	Trần Thị	Hào	12/3/2004	Đà Nẵng	Nữ		
8	25UED06.093	Nguyễn Thị Mỹ	Hậu	17/10/2006	Thanh Hóa	Nữ		
9	25UED06.094	Nguyễn Hải	Hậu	02/11/2004	Hà Tĩnh	Nữ		
10	25UED06.095	Nguyễn Thị	Hậu	15/01/2004	Thanh Hóa	Nữ		
11	25UED06.096	Bùi Xuân	Hiên	13/11/2004	Phú Yên	Nam		
12	25UED06.097	Hoàng Thị	Hiên	15/7/2006	Cao Bằng	Nữ		
13	25UED06.098	Nguyễn Thị Thu	Hiên	04/10/2004	Quảng Bình	Nữ		
14	25UED06.099	Nguyễn Thị Như	Hiên	01/01/2006	Quảng Nam	Nữ		
15	25UED06.100	Nguyễn Thị Thu	Hiên	12/12/2004	Nghệ An	Nữ		
16	25UED06.101	Phan Thị Thu	Hiên	10/01/2003	Quảng Nam	Nữ		
17	25UED06.102	Trần Thị Mỹ	Hiệp	14/02/2004	Lâm Đồng	Nữ		
18	25UED06.103	Đỗ Thị Bảo	Hiếu	08/7/2005	Thanh Hóa	Nữ		
19	25UED06.104	Dương Thị Thu	Hiếu	26/6/2004	Quảng Ngãi	Nữ		
20	25UED06.105	Dương Thị	Hoa	18/7/2005	Đà Nẵng	Nữ		
21	25UED06.106	Nguyễn Thị	Hoa	16/8/2006	Thanh Hóa	Nữ		
22	25UED06.107	YLăng Mai	Hoa	06/3/2005	Kon Tum	Nữ		
23	25UED06.108	Nông Quỳnh	Hoa	16/10/2006	Kon Tum	Nữ		
24	25UED06.109	Nguyễn Phương	Hoa	30/9/2006	Hà Nội	Nữ		
25	25UED06.110	Trương Mỹ	Hoa	31/10/2003	Nghệ An	Nữ		

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.111	Nguyễn Thị	Hoà	07/4/2005	Quảng Trị	Nữ		
27	25UED06.112	Lê Thị	Hoài	04/4/2006	Nghệ An	Nữ		
28	25UED06.113	Lê Thị Thương	Hoài	21/02/2004	Quảng Trị	Nữ		

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 05 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.114	Nguyễn Thị Thu	Hoài	29/8/2004	Hà Tĩnh			
2	25UED06.115	Phan Thị	Hoàng	29/5/2005	Quảng Ngãi			
3	25UED06.116	Trương Thị Ánh	Hồng	02/10/1994	Quảng Nam			
4	25UED06.117	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	17/4/2004	Quảng Nam			
5	25UED06.118	Ngô Thị	Hồng	20/3/2004	Quảng Nam			
6	25UED06.119	Đinh Đình	Hợp	21/4/2005	Thanh Hóa			
7	25UED06.120	Dương Thế Trọng	Huân	27/10/2004	Đà Nẵng			
8	25UED06.121	Lê Trần Thanh	Huệ	02/9/2006	Đà Nẵng			
9	25UED06.122	Lê Thị	Huệ	25/11/2006	Gia Lai			
10	25UED06.123	Nguyễn Thị	Huệ	01/01/2005	Nghệ An			
11	25UED06.124	Nguyễn Thị	Huệ	18/01/2004	Quảng Nam			
12	25UED06.125	Nguyễn Phan Minh	Hùng	24/10/2005	Quảng Nam			
13	25UED06.126	Đỗ Phúc	Hung	11/7/2006	Quảng Nam			
14	25UED06.127	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	03/01/2005	Quảng Trị			
15	25UED06.128	Nông Quỳnh	Hương	16/10/2006	Kon Tum			
16	25UED06.129	Hồ Quỳnh	Hương	30/8/2006	Quảng Nam			
17	25UED06.130	Đinh Thị	Hương	17/01/2005	Nghệ An			
18	25UED06.131	Hoàng Thị Diệu	Hương	20/7/2002	Quảng Bình			
19	25UED06.132	Nguyễn Thị Thuý	Hương	17/4/2004	Quảng Nam			
20	25UED06.133	Dương Thị	Hường	25/7/1985	Quảng Nam			
21	25UED06.134	Trần Gia	Huy	30/9/2006	Đà Nẵng			
22	25UED06.135	Nguyễn Văn	Huy	29/10/2002	Thanh Hóa			
23	25UED06.136	Hồ Ngọc Gia	Huy	12/8/2004	Đà Nẵng			
24	25UED06.137	Lê Thị Khánh	Huyền	16/10/2005	Hà Tĩnh			
25	25UED06.138	Đinh Thị Diệu	Huyền	28/3/2004	Gia Lai			
26	25UED06.139	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	16/7/2006	Hà Tĩnh			



STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
27	25UED06.140	Ngô Thương	Huyền	01/10/2006	Hà Tĩnh			
28	25UED06.141	Hồ Thị	Huyền	26/9/2005	Gia Lai			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 06 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.142	Rơ Lan	Huyền	30/10/2005	Gia Lai			
2	25UED06.143	Cao Thị Thanh	Huyền	24/4/2005	Đắk Lắk			
3	25UED06.144	Đào Thị Thu	Huyền	30/5/2003	Thanh Hóa			
4	25UED06.145	Hồ Thị	Huyền	15/9/2003	Quảng Ngãi			
5	25UED06.146	Phan Thị Diệu	Huyền	03/02/2004	Hà Tĩnh			
6	25UED06.147	Nguyễn Thị	Huyền	05/9/2005	Thanh Hóa			
7	25UED06.148	Lê Khánh	Huyền	25/4/2004	Đắk Lắk			
8	25UED06.149	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	11/01/2006	Quảng Nam			
9	25UED06.150	Lê Khang	Hy	08/8/2004	Phú Yên			
10	25UED06.151	Nguyễn Thị Mỹ	Kha	21/7/2006	Kiên Giang			
11	25UED06.152	Lê Trần Đức	Khải	17/4/2002	Đắk Lắk			
12	25UED06.153	Lê Thị Phương	Khanh	07/11/2004	Quảng Nam			
13	25UED06.154	Ngô Gia	Khánh	09/10/2005	Đà Nẵng			
14	25UED06.155	Nguyễn Ngọc	Khôi	02/11/2006	Quảng Ngãi			
15	25UED06.156	Hồ Thanh Thị	Khuyên	21/10/2004	Quảng Trị			
16	25UED06.157	Rơ Lan	Kun	27/7/2005	Gia Lai			
17	25UED06.158	Nguyễn Thu	Lai	04/8/2005	Nghệ An			
18	25UED06.159	Hồ Văn	Lân	02/9/2006	Quảng Nam			
19	25UED06.160	Cao Thị An	Lành	17/10/1999	Đà Nẵng			
20	25UED06.161	Trần Thị Thùy	Liên	29/01/2004	Quảng Nam			
21	25UED06.162	Phan Nguyễn Hoài	Linh	27/7/2004	Đà Nẵng			
22	25UED06.163	Tạ Nguyễn Ngọc	Linh	29/9/2004	Quảng Ngãi			
23	25UED06.164	Trần Thị Nga	Linh	23/7/2006	Thanh Hóa			
24	25UED06.165	Trần Như	Linh	30/8/2006	Đà Nẵng			
25	25UED06.166	Y	Linh	10/3/2005	Kon Tum			
26	25UED06.167	Đinh Thị Huyền	Linh	02/01/2005	Đà Nẵng			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
27	25UED06.168	Nguyễn Ngọc Bảo	Linh	14/8/2005	Gia Lai			
28	25UED06.169	Lê Thục	Linh	21/12/2005	Hà Tĩnh			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 07 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.170	Lê Kim Thuỳ	Linh	28/11/2005	Đà Nẵng			
2	25UED06.171	Nguyễn Ngọc Yến	Linh	20/10/2005	Bình Định			
3	25UED06.172	Trần Thị	Linh	26/9/2006	Thanh Hóa			
4	25UED06.173	Hoàng Hồ Thùy	Linh	19/8/2006	Thanh Hóa			
5	25UED06.174	Trần Hoài	Linh	10/11/2006	Quảng Trị			
6	25UED06.175	Trần Thị Ái	Linh	15/5/1999	Gia Lai			
7	25UED06.176	Đào Nguyễn Hiền	Linh	04/9/2005	Đà Nẵng			
8	25UED06.177	Trần Mai	Linh	15/8/2006	Nghệ An			
9	25UED06.178	Phạm Thị Khánh	Linh	06/11/2005	Đà Nẵng			
10	25UED06.179	Hồ Thị Mỹ	Linh	06/12/2003	Quảng Nam			
11	25UED06.180	Trần Khánh	Linh	30/7/2004	Đà Nẵng			
12	25UED06.181	Dương Thị Kim	Loan	27/4/2004	Quảng Nam			
13	25UED06.182	Trần Dương	Lộc	19/9/2003	Hưng Yên			
14	25UED06.183	Nguyễn Lê Kim	Lộc	10/01/2005	Đà Nẵng			
15	25UED06.184	Phạm Thị	Ly	24/4/2006	Thanh Hóa			
16	25UED06.185	Nguyễn Thị	Ly	13/8/2001	Quảng Nam			
17	25UED06.186	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	30/12/2004	Quảng Nam			
18	25UED06.187	Huỳnh Thị Trúc	Ly	07/8/2004	Đà Nẵng			
19	25UED06.188	Phạm Thị Đan	Ly	15/8/2004	Đà Nẵng			
20	25UED06.189	Phan Thị Trà	Ly	07/02/2004	Hà Tĩnh			
21	25UED06.190	Trần Đỗ Vân	Ly	07/3/2005	Quảng Nam			
22	25UED06.191	Phan Nữ Thảo	Ly	08/02/2004	Đắk Nông			
23	25UED06.192	Nguyễn Thị	Lý	28/02/2004	Hà Tĩnh			
24	25UED06.193	Nguyễn Hải	Lý	03/01/2006	Quảng Trị			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
25	25UED06.194	Phan Thị	Lý	20/7/2004	Quảng Nam			
26	25UED06.195	Y Xuân	Mai	18/3/2004	Kon Tum			
27	25UED06.196	Hồ Thị Xuân	Mai	16/3/2006	Quảng Nam			
28	25UED06.197	Hồ Thị Thanh	Mai	18/12/2003	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 02 (09h30)

PHÒNG 08 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.198	Phơ Loong Thị	Mai	01/01/2004	Quảng Nam			
2	25UED06.199	Dương Thị Tuyết	Mai	16/8/2004	Kon Tum			
3	25UED06.200	Nguyễn Thị Hồng	Mận	13/8/1991	Bình Định			
4	25UED06.201	Trần Thị Trà	Mi	10/02/2004	Nghệ An			
5	25UED06.202	Phạm Viết Văn	Minh	02/10/2004	Bình Thuận			
6	25UED06.203	Lê Bảo Ánh	Minh	12/4/2004	Quảng Trị			
7	25UED06.204	Dương Thị Nhật	Minh	22/9/2005	Đà Nẵng			
8	25UED06.205	Trương Công	Minh	05/9/2002	Hà Tĩnh			
9	25UED06.206	Phạm Thị Hồng	Mơ	05/9/2004	Quảng Trị			
10	25UED06.207	Đinh Nhật Huyền	My	15/9/2004	Đà Nẵng			
11	25UED06.208	Hầu Thị Trà	My	10/4/2003	Quảng Nam			
12	25UED06.209	Huỳnh Trân Diễm	My	21/6/2004	Đà Nẵng			
13	25UED06.210	Đinh Thị	My	16/6/2004	Quảng Ngãi			
14	25UED06.211	Phạm Thị Trà	My	24/02/2005	Quảng Nam			
15	25UED06.212	Nguyễn Vũ Thảo	My	18/6/2004	Quảng Nam			
16	25UED06.213	Trần Thị	Mỹ	15/01/2004	Đà Nẵng			
17	25UED06.214	Dương Thị Lê	Na	21/10/2005	Cao Bằng			
18	25UED06.215	Nguyễn Thị Ny	Na	28/12/2005	Quảng Nam			
19	25UED06.216	Nguyễn Thị Ly	Na	25/7/2004	Quảng Nam			
20	25UED06.217	Đỗ Thị Ly	Na	15/9/2004	Đà Nẵng			
21	25UED06.218	Bùi Thị Ly	Na	18/11/2004	Quảng Nam			
22	25UED06.219	Nguyễn Hải	Nam	12/4/2004	Gia Lai			
23	25UED06.220	Y Ly	Nâng	21/11/2003	Kon Tum			
24	25UED06.221	Phạm Thị Quỳnh	Nga	04/6/2006	Quảng Bình			
25	25UED06.222	Võ Thị Hằng	Nga	12/3/2004	Hà Tĩnh			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.223	Nguyễn Ngọc Thu	Ngân	09/10/2003	Hồ Chí Minh			
27	25UED06.224	Trần Thị Thảo	Ngân	09/9/2004	Hà Tĩnh			
28	25UED06.225	Nguyễn Thị	Ngân	09/01/2005	Thanh Hóa			
29	25UED06.226	Đỗ Thị Xuân	Ngân	06/01/2005	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 29 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỶ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 09 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.227	Lê Thị Hiếu	Ngân	10/8/2002	Quảng Nam			
2	25UED06.228	Phan Thị Kim	Ngân	14/7/2005	Đà Nẵng			
3	25UED06.229	Nguyễn Gia	Nghi	02/7/2004	Gia Lai			
4	25UED06.230	Nguyễn Trần Bảo	Nghi	08/4/2005	Đà Nẵng			
5	25UED06.231	Nguyễn Đặng Như	Ngọc	03/3/2004	Đà Nẵng			
6	25UED06.232	Thái Nguyễn Bảo	Ngọc	18/9/2005	Quảng Nam			
7	25UED06.233	Lê Thị Bích	Ngọc	12/9/2004	Đà Nẵng			
8	25UED06.234	Hà Như	Ngọc	02/4/2004	Nghệ An			
9	25UED06.235	Lê Thị Thu	Nguyệt	23/11/2006	Thừa Thiên Huế			
10	25UED06.236	Nguyễn Thị	Nguyệt	30/8/2004	Hà Nam			
11	25UED06.237	Zơ Rưm	Nguyệt	13/9/2005	Quảng Nam			
12	25UED06.238	Dương Thị Thanh	Nhã	14/11/2005	Đắk Lắk			
13	25UED06.239	Lê Thanh	Nhật	07/01/2006	Quảng Bình			
14	25UED06.240	Nguyễn Hoàng	Nhật	28/12/2005	Quảng Nam			
15	25UED06.241	Trần Thị Yến	Nhi	15/01/2004	Đà Nẵng			
16	25UED06.242	Hứa Thị Tuyết	Nhi	30/10/2004	Quảng Nam			
17	25UED06.243	Lưu Trần Phương	Nhi	29/01/2005	Đắk Lắk			
18	25UED06.244	Trần Thị Tường	Nhi	07/5/2006	Hà Tĩnh			
19	25UED06.245	Võ Thị Hoài	Nhi	27/10/2000	Gia Lai			
20	25UED06.246	Thiều Phạm Yến	Nhi	30/8/2006	Thanh Hóa			
21	25UED06.247	Đặng Phạm Yến	Nhi	20/10/2005	Nghệ An			
22	25UED06.248	Nguyễn Hồ Bảo	Nhi	20/7/2005	Đà Nẵng			
23	25UED06.249	Trịnh Yến	Nhi	20/10/2004	Đắk Lắk			
24	25UED06.250	Lê Đào Uyên	Nhi	04/10/2004	Đà Nẵng			
25	25UED06.251	Nguyễn Thị Yến	Nhi	28/8/2005	Quảng Nam			
26	25UED06.252	Bríu Thị Tuyết	Nhi	11/12/2004	Quảng Nam			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
27	25UED06.253	Nguyễn Thị Yến	Nhi	18/3/2005	Đà Nẵng			
28	25UED06.254	Đoàn Ngọc Yến	Nhi	12/01/2004	Quảng Bình			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 10 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.255	Trần Nguyễn Lan	Nhi	02/12/2004	Đà Nẵng			
2	25UED06.256	Nguyễn Thị Yến	Nhi	30/10/2004	Thanh Hóa			
3	25UED06.257	Võ Yến	Nhi	20/8/2004	Hà Tĩnh			
4	25UED06.258	Bùi Thị	Nhi	10/12/2004	Quảng Ngãi			
5	25UED06.259	Trần Hoài	Như	05/01/2005	Đà Nẵng			
6	25UED06.260	Đào Thị Quỳnh	Như	16/9/2005	Hà Tĩnh			
7	25UED06.261	Đỗ Hoàng Linh	Như	09/11/2003	Đà Nẵng			
8	25UED06.262	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	07/7/2005	Quảng Nam			
9	25UED06.263	Phơ Loong Thị	Nhum	23/6/2004	Quảng Nam			
10	25UED06.264	Nguyễn Việt Quỳnh	Nhung	04/6/2005	Đà Nẵng			
11	25UED06.265	Trần Thị Hồng	Nhung	19/9/2005	Gia Lai			
12	25UED06.266	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	12/8/2005	Quảng Ngãi			
13	25UED06.267	Nguyễn Hồng	Nhung	05/4/2005	Nghệ An			
14	25UED06.268	Nguyễn Thị Lê	Nhung	13/10/2004	Quảng Nam			
15	25UED06.269	Nguyễn Thị	Nhung	10/8/2005	Thanh Hóa			
16	25UED06.270	Trần Huỳnh Yến	Ni	28/01/2006	Đà Nẵng			
17	25UED06.271	Y Nu	Ni	10/7/2005	Kon Tum			
18	25UED06.272	Y Hoạch	Niê	08/8/2004	Đắk Lắk			
19	25UED06.273	Trần Thị	Nữ	17/9/2003	Phú Yên			
20	25UED06.274	Ngô Thị	Nương	08/02/2004	Quảng Ngãi			
21	25UED06.275	Cao Thị Ái	Ny	30/01/2006	Quảng Nam			
22	25UED06.276	Hoàng Phương	Oanh	12/8/2005	Quảng Nam			
23	25UED06.277	A Rát Thị Kim	Oanh	24/04/2004	Quảng Nam			
24	25UED06.278	Chansina	Patsaya	25/8/2001	Lào			
25	25UED06.279	Nguyễn Văn	Phúc	10/01/2006	Quảng Ngãi			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.280	Rơ Châm	Phức	27/11/2004	Gia Lai			
27	25UED06.281	Đỗ Ngọc	Phụng	03/11/2004	Thanh Hóa			
28	25UED06.282	Phạm Văn	Phước	14/12/2005	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh



DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 11 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.283	Phan Nguyễn Hoài	Phương	29/7/2002	Quảng Nam			
2	25UED06.284	Huỳnh Thị Thảo	Phương	20/9/2006	Đà Nẵng			
3	25UED06.285	Nguyễn Cao Thị Thanh	Phương	23/6/2002	Quảng Ngãi			
4	25UED06.286	Hồ Thị Thu	Phương	10/5/2005	Quảng Bình			
5	25UED06.287	Trương Tuệ	Phương	29/4/2007	Quảng Ngãi			
6	25UED06.288	Trần Linh	Phương	15/6/2005	Quảng Nam			
7	25UED06.289	Đặng Thị Mỹ	Phượng	17/02/2004	Đà Nẵng			
8	25UED06.290	Lê Thị Thu	Phượng	02/9/2007	Hà Tĩnh			
9	25UED06.291	Nguyễn Lê	Quân	03/11/2003	Gia Lai			
10	25UED06.292	Đặng Gia	Quang	10/3/2005	Quảng Ngãi			
11	25UED06.293	Lê Phương	Quyên	13/8/2005	Đà Nẵng			
12	25UED06.294	Trần Thục	Quyên	22/8/2004	Quảng Bình			
13	25UED06.295	Bùi Thị Như	Quỳnh	03/12/2006	Hà Tĩnh			
14	25UED06.296	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	22/01/2004	Hà Tĩnh			
15	25UED06.297	Bùi Thảo	Quỳnh	22/8/2006	Quảng Bình			
16	25UED06.298	Trần Thị Trúc	Quỳnh	06/5/2004	Kon Tum			
17	25UED06.299	Nguyễn Khánh	Quỳnh	19/8/2004	Đà Nẵng			
18	25UED06.300	Nguyễn Lê Hương	Quỳnh	30/5/2004	Bình Định			
19	25UED06.301	Trần Nguyễn Nguyệt	Quỳnh	10/11/2003	Phú Yên			
20	25UED06.302	Đặng Văn	Sang	28/10/2006	Hà Tĩnh			
21	25UED06.303	A Râl	Sịn	07/9/2006	Quảng Nam			
22	25UED06.304	Tôn Nữ Thanh	Son	17/5/2005	Đà Nẵng			
23	25UED06.305	Lê Ngọc	Sương	16/6/2004	Thanh Hóa			
24	25UED06.306	Huỳnh Thị Tuyết	Sương	17/9/2004	Quảng Nam			
25	25UED06.307	Trần Văn	Tài	02/11/2006	Đắk Lắk			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.308	Đinh Thị	Tám	09/6/2003	Quảng Ngãi			
27	25UED06.309	Lê Ngọc	Tâm	03/01/2006	Quảng Nam			
28	25UED06.310	Lê Thị Mỹ	Tâm	27/9/2006	Quảng Bình			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 03 (13h30)

PHÒNG 12 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.311	Nguyễn Thị Ái	Tâm	28/10/2005	Đà Nẵng			
2	25UED06.312	Lương Lê Mỹ	Tâm	04/6/2004	Quảng Nam			
3	25UED06.313	Trần Thị Thanh	Tâm	12/8/2004	Đà Nẵng			
4	25UED06.314	Võ Thị Minh	Tâm	23/02/2005	Quảng Ngãi			
5	25UED06.315	Nguyễn Hoàng Mỹ	Tâm	04/7/2005	Đà Nẵng			
6	25UED06.316	Phạm Đình Nhật	Tân	01/01/2004	Quảng Nam			
7	25UED06.317	Văn Hoàng	Thái	17/11/2006	Bình Định			
8	25UED06.318	Phạm Quang	Thái	05/02/2004	Lâm Đồng			
9	25UED06.319	Nguyễn Thị	Thanh	13/9/2005	Quảng Nam			
10	25UED06.320	Trần Văn	Thanh	14/11/2005	Quảng Nam			
11	25UED06.321	Hà Thị	Thanh	20/3/1989	Thái Bình			
12	25UED06.322	Nguyễn Thị Minh	Thanh	16/11/2004	Ninh Bình			
13	25UED06.323	Phạm Đỗ Ngọc	Thành	07/6/2001	Phú Yên			
14	25UED06.324	Lê Công	Thành	13/02/2005	Quảng Nam			
15	25UED06.325	Nguyễn Lê	Thạnh	27/8/2004	Đà Nẵng			
16	25UED06.326	Đặng Thị Phương	Thảo	06/9/2006	Nghệ An			
17	25UED06.327	Trần Phương	Thảo	29/4/2006	Đà Nẵng			
18	25UED06.328	Y	Thảo	24/01/2003	Kon Tum			
19	25UED06.329	Hà Thị Thanh	Thảo	01/6/2004	Quảng Nam			
20	25UED06.330	Trịnh Mai Uyên	Thảo	15/9/2004	Đà Nẵng			
21	25UED06.331	Võ Đặng Đông	Thảo	29/8/1982	Quảng Trị			
22	25UED06.332	Nguyễn Thị Phương	Thảo	12/9/2004	Hà Tĩnh			
23	25UED06.333	Nguyễn Phương	Thảo	16/01/2004	Hà Tĩnh			
24	25UED06.334	Phan Thị Phương	Thảo	18/9/2004	Quảng Trị			
25	25UED06.335	Nguyễn Thanh	Thảo	20/8/2003	Đắk Lắk			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.336	Trần Phương	Thảo	20/7/2004	Nghệ An			
27	25UED06.337	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	04/02/2004	Đà Nẵng			
28	25UED06.338	Cao Thị Phương	Thảo	02/9/2006	Quảng Trị			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 13 (C3-201)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.339	Nguyễn Lục Thanh	Thảo	02/5/2004	Đà Nẵng			
2	25UED06.340	Nguyễn Phương	Thảo	14/7/2004	Nghệ An			
3	25UED06.341	Phạm Thị Thanh	Thảo	18/01/2003	Đà Nẵng			
4	25UED06.342	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	26/11/2004	Thừa Thiên Huế			
5	25UED06.343	Trần Thị Thanh	Thảo	12/02/2005	Quảng Nam			
6	25UED06.344	Nguyễn Trần Hoài	Thi	05/01/2004	Khánh Hòa			
7	25UED06.345	B Nướch	Thiên	04/02/2004	Quảng Nam			
8	25UED06.346	Nguyễn Thị Thanh	Thiện	25/6/2004	Quảng Nam			
9	25UED06.347	Y	Thiết	25/12/2005	Kon Tum			
10	25UED06.348	Hà Văn	Thịnh	28/02/2004	Thanh Hóa			
11	25UED06.349	Phạm Hưng	Thịnh	03/9/2004	Đà Nẵng			
12	25UED06.350	Nguyễn Hoàng Xuân	Thơ	31/12/2003	Đà Nẵng			
13	25UED06.351	Nguyễn Thị Anh	Thơ	06/01/2004	Hà Tĩnh			
14	25UED06.352	Hồ Quỳnh	Thơ	12/4/2005	Quảng Ngãi			
15	25UED06.353	Đỗ Nguyễn Huyền	Thu	08/01/2004	Hà Tĩnh			
16	25UED06.354	Hà Nữ Minh	Thư	15/4/2006	Gia Lai			
17	25UED06.355	Phan Thanh	Thư	18/10/2005	Đà Nẵng			
18	25UED06.356	Cao Nguyễn Anh	Thư	30/6/2002	Quảng Nam			
19	25UED06.357	Huỳnh Thị Anh	Thư	20/3/2004	Quảng Nam			
20	25UED06.358	Lê Trương Anh	Thư	25/10/2006	Quảng Nam			
21	25UED06.359	Nguyễn Thị Quỳnh	Thư	28/8/2003	Hà Tĩnh			
22	25UED06.360	Nguyễn Thị Minh	Thư	24/10/2003	Hà Tĩnh			
23	25UED06.361	Trần Đình Anh	Thư	16/6/2004	Đà Nẵng			
24	25UED06.362	Hà Thị Diệu	Thương	13/3/2003	Gia Lai			
25	25UED06.363	Võ Thị	Thương	21/10/2004	Kon Tum			
26	25UED06.364	Lê Thị Hồng	Thúy	13/7/2004	Hà Tĩnh			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
27	25UED06.365	Dương Nguyễn Phương	Thùy	10/10/2007	Đắk Lắk			
28	25UED06.366	Trần Thị Thanh	Thùy	18/8/2005	Quảng Ngãi			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 14 (C3-202)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.367	Trương Thị Thu	Thùy	13/01/2005	Quảng Nam			
2	25UED06.368	Trần Thị Nguyên	Thủy	02/8/2004	Quảng Nam			
3	25UED06.369	Trương Ngọc Uyên	Thy	16/11/2004	Quảng Nam			
4	25UED06.370	Hoa Nguyễn Thủy	Tiên	30/01/2005	Gia Lai			
5	25UED06.371	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	24/8/2003	Quảng Ngãi			
6	25UED06.372	Lê Phước	Tiến	25/11/2004	Quảng Nam			
7	25UED06.373	Lương Thanh	Tiến	14/6/2006	Quảng Ngãi			
8	25UED06.374	Nguyễn Thị Chung	Tiến	02/11/2004	Quảng Bình			
9	25UED06.375	Văn Công	Tiến	01/8/2002	Quảng Nam			
10	25UED06.376	Nguyễn Thị	Tiên	27/8/2006	Đà Nẵng			
11	25UED06.377	Nguyễn Hữu	Tín	08/7/2004	Đà Nẵng			
12	25UED06.378	Nguyễn Thị Thanh	Tịnh	12/11/2006	Quảng Ngãi			
13	25UED06.379	Nguyễn Dương Khánh	Trâm	30/10/2006	Đà Nẵng			
14	25UED06.380	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	16/01/2005	Nghệ An			
15	25UED06.381	Đỗ Phương	Trâm	01/3/2005	Đà Nẵng			
16	25UED06.382	Phạm Thùy	Trâm	07/11/2005	Quảng Nam			
17	25UED06.383	Nguyễn Trần Ngọc	Trâm	11/11/2004	Ninh Bình			
18	25UED06.384	Văn Thùy	Trâm	02/9/2005	Quảng Nam			
19	25UED06.385	Đặng Thị Huyền	Trâm	10/3/2005	Đà Nẵng			
20	25UED06.386	Võ Thị Ngọc	Trâm	08/7/2005	Quảng Ngãi			
21	25UED06.387	Ngô Thị Huyền	Trâm	08/10/2004	Đà Nẵng			
22	25UED06.388	Trần Ngọc Huyền	Trâm	05/9/2004	Đà Nẵng			
23	25UED06.389	Đặng Nguyễn Thủy	Trân	24/7/2004	Đà Nẵng			
24	25UED06.390	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	29/3/2004	Quảng Nam			
25	25UED06.391	Lê Thị Thuỳ	Trang	22/3/2006	Đà Nẵng			
26	25UED06.392	Phùng Thị Thùy	Trang	14/02/2005	Quảng Nam			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
27	25UED06.393	Quách Thuỳ	Trang	01/11/2004	Gia Lai			
28	25UED06.394	Đặng Thị	Trang	02/02/2002	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 15 (C3-203)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.395	Y	Trang	11/3/2005	Kon Tum			
2	25UED06.396	Zơ Râm Thị Thu	Trang	18/11/2004	Quảng Nam			
3	25UED06.397	Đỗ Văn	Trang	05/9/2002	Quảng Ngãi			
4	25UED06.398	Nguyễn Thị Thùy	Trang	26/5/2004	Gia Lai			
5	25UED06.399	Nguyễn Kiều	Trinh	11/9/2006	Gia Lai			
6	25UED06.400	Y	Trinh	04/01/2004	Kon Tum			
7	25UED06.401	A Rất Thị	Trinh	06/9/2004	Quảng Nam			
8	25UED06.402	Hồ Thị Mỹ	Trinh	22/02/2006	Quảng Trị			
9	25UED06.403	Cao Thanh	Trúc	23/02/2006	Lâm Đồng			
10	25UED06.404	Nguyễn Thanh	Trúc	14/8/2004	Gia Lai			
11	25UED06.405	Đặng Thị Thanh	Trúc	04/4/2003	Đà Nẵng			
12	25UED06.406	Thuận Ngọc	Trường	19/4/2006	Ninh Thuận			
13	25UED06.407	Phạm Xuân	Trường	18/6/2004	Quảng Ngãi			
14	25UED06.408	Nguyễn Duy	Tú	03/3/2003	Quảng Nam			
15	25UED06.409	Nguyễn Thị	Tươi	07/9/1998	Đà Nẵng			
16	25UED06.410	Hoàng Thị Kim	Tuyến	15/11/2004	Nghệ An			
17	25UED06.411	Tăng Thanh	Tuyến	26/12/2004	Đà Nẵng			
18	25UED06.412	Hồ Thị	Tuyết	03/02/2004	Gia Lai			
19	25UED06.413	Nguyễn Thu	Uyên	15/11/2005	Đà Nẵng			
20	25UED06.414	Nguyễn Thị Thảo	Uyên	23/01/2004	Quảng Nam			
21	25UED06.415	Lê Thị Thảo	Vân	26/12/2004	Quảng Trị			
22	25UED06.416	Trương Hồng	Vân	01/9/2006	Quảng Nam			
23	25UED06.417	Trần Thị Thanh	Vân	15/7/2006	Quảng Nam			
24	25UED06.418	Ngô Đỗ Tường	Vi	27/5/2005	Đà Nẵng			
25	25UED06.419	Đào Thị	Vi	25/4/2004	Quảng Nam			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.420	Nguyễn Thị Tường	Vi	08/6/2004	Quảng Bình			
27	25UED06.421	Lưu Thị Quỳnh	Vi	10/4/1983	Đà Nẵng			
28	25UED06.422	Nguyễn Thị Lan	Viên	13/7/2004	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025



ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 28/12/2025

CA THI: 04 (15h30)

PHÒNG 16 (C3-204)

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	25UED06.423	Nguyễn Hữu	Việt	14/10/2004	Đà Nẵng			
2	25UED06.424	Trần Phước Hoàng	Việt	28/11/2005	Đà Nẵng			
3	25UED06.425	Nguyễn Phước	Vĩnh	04/7/2004	Đà Nẵng			
4	25UED06.426	Nguyễn Tiêu Đông	Vũ	18/11/2004	Hồ Chí Minh			
5	25UED06.427	Trần Tiến	Vượng	26/02/2006	Đắk Lắk			
6	25UED06.428	Vũ Huỳnh Triệu	Vy	17/12/2004	Đà Nẵng			
7	25UED06.429	Nguyễn Thị Thúy	Vy	26/9/2006	Hà Tĩnh			
8	25UED06.430	Quách Thảo	Vy	07/7/2006	Thanh Hóa			
9	25UED06.431	Bùi Thị Tường	Vy	12/8/2006	Quảng Ngãi			
10	25UED06.432	Nguyễn Lê Khánh	Vy	22/4/2004	Đà Nẵng			
11	25UED06.433	Nguyễn Thị Phương	Vy	27/10/2005	Nghệ An			
12	25UED06.434	Thủy Thị Tường	Vy	26/8/2004	Quảng Nam			
13	25UED06.435	Vũ Hà	Vy	25/10/2006	Hải Dương			
14	25UED06.436	Cao Thị Hiền	Vy	07/01/2004	Gia Lai			
15	25UED06.437	Nguyễn Tường	Vy	17/12/2005	Đà Nẵng			
16	25UED06.438	Lộc Nguyễn Hạ	Vy	01/6/2006	Đắk Lắk			
17	25UED06.439	Nguyễn Thị Hồng	Vy	16/4/2005	Quảng Ngãi			
18	25UED06.440	Mai Yến	Vy	19/9/2004	Đà Nẵng			
19	25UED06.441	Đặng Thúy	Vy	30/11/2004	Đà Nẵng			
20	25UED06.442	Trương Thảo	Vy	14/3/2004	Quảng Nam			
21	25UED06.443	Nguyễn Thúy	Vy	13/8/2005	Quảng Nam			
22	25UED06.444	Trần Khánh	Vy	02/9/2005	Đà Nẵng			
23	25UED06.445	Đoàn Thị Quý	Vy	21/12/2004	Quảng Nam			
24	25UED06.446	Lê Thị Kim	Xinh	01/11/2003	Thừa Thiên Huế			
25	25UED06.447	Nguyễn Thị Cẩm	Xuyên	11/5/2005	Đà Nẵng			

STT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
26	25UED06.448	Ngô Thị Như	Ý	01/02/2005	Quảng Ngãi			
27	25UED06.449	Trần Thị Như	Ý	26/3/2004	Quảng Nam			
28	25UED06.450	Dương Thị Hải	Yến	13/10/2005	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CMND hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS. Trương Văn Thanh